|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ CÔNG AN HUYỆN**CHI BỘ 5**\* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**Bình Lục, ngày 15 tháng 3 năm 2022 |

**BÁO CÁO**

**Việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết**

**số 13-NQ/ĐUCA, ngày 09/5/2018**

Kính gửi: Ủy bản kiểm tra - Đảng ủy Công an huyện Bình Lục

 Thực hiện quyết định số 13-QĐ/UBKT ngày 04 tháng 3 năm 2022 và kế hoạch số 14-KH/ĐUCA ngày ngày ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Công an huyện Bình Lục về việc giám sát đối với cấp ủy Chi bộ 5 trong việc lãnh đạo chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/ĐUCA, ngày 09/5/2018 của Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác nghiệp vụ cơ bản, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Chi bộ 5 báo cáo như sau:

**I.Đặc điểm tình hình**

Chi bộ 5 có 9 đảng viên, cấp ủy chi bộ hiện có 3 đồng chí; trong đó: 8 đảng viên có trình độ đại học chiếm 89%, 1 đảng viên có trình độ trung cấp chiếm 11%; trong đó 08 đảng viên có trình độ trung cấp lý luận chính trị, 01 đảng viên có trình độ sơ câp lý luận chính trị. Hàng tháng, hàng quý chi bộ đã duy trì tốt nề nếp, đều đặn chế độ sinh hoạt chi ủy, chi bộ định kỳ, sinh hoạt chuyên đề; tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt luôn đạt 100%. Đảng viên trong chi bộ có lập trường tư tưởng vững vàng với đường lối đổi mới của đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, trung thành với chủ nghĩa Mác- Lê Nin tư tưởng Hồ Chí Minh.

Chi bộ đã tiến hành quán triệt, tổ chức có hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/ĐUCA ngày 09/5/2018 của Ban thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh về “ Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác nghiệp vụ cơ bản, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; Chương trình hành động số 24-CT/ĐUCA ngày 23.5/2018 của Đảng ủy Công an huyện về thực hiện nghị quyết số 13-NQ/ĐUCA; Kế hoạch 216/KH-CAH của Công an huyện Bình Lục nhằm tạo chuyển biến thực sự rõ nét trong nhận thức, trách nhiệm và hành động của cán bộ chiến sỹ rong chi bộ; Kế hoạch số 10/KH ngày 01/7/2018 của Đội CSSĐTTP về KT-MT về thực hiện nghị quyết số 13-NQ/ĐUCA; xác định Công tác nghiệp vụ cơ bản là một giải pháp có vị trí trọng tâm, “đột phá”, kết hợp các biện pháp, công tác nghiệp vụ khác để thực hiện tốt mục tiêu, yêu cầu về công tác đảm bảo ANQG, giữ gìn TTATXH trong tình hình mới.

**II. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện.**

1. **Công tác quán triệt, thực hiện**

Chi Bộ 5 đã thường xuyên tổ chức các buổi tự kiểm tra, rà soát, đánh giá các mặt công tác NVCB theo từng tháng, từng quý, trên cơ sở đó chỉ ra những ưu điểm, tồn tại, hạn chế và đề ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả công tác NVCB.

Cấp ủy chi bộ luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu đi đầu và chịu trách nhiệm trước Đảng ủy Công an huyện về công tác NVCB của đội. Luôn đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo theo hướng sâu sát, cụ thể, thực chất và chất lượng, không đối phó. Xác định việc thực hiện công tác NVCB là một tiêu chí quan trọng trong việc bình xét thi đua và xếp loại đảng viên hàng năm đối với đảng viên và đánh giá phân loại cán bộ đối với từng cán bộ, chiến sỹ, Không đề nghị đưa vào quy hoạch, bổ nhiệm lãnh đạo, chỉ huy đối với những trường hợp còn yếu kém trong thực hiện công tác nghiệp vụ cơ bản.

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chỉ thị, thông tư hướng dẫn của Bộ công an, Công an tỉnh và Công an huyện về công tác nghiệp vụ cơ bản và hồ sơ nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát nhân dân. Tập trung chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại hạn chế, yếu kém trong triển khai, thực hiện. Đồng thời có hình thức động viên, khen thưởng kịp thời và xử lý nghiêm khắc cán bộ, chiến sỹ trong thực hiện công tác nghiệp vụ cơ bản.

Thường xuyên rà soát, đánh giá những địa bàn, mục tiêu, tuyến, lĩnh vực chuyên đề đối tượng đã tiến hành điều tra cơ bản từ đó tìm ra các giải pháp để khắc phục tồn tại hạn chế và nâng cao chất lượng công tác diều tra cơ bản trên cả ba lĩnh vực Môi trường, Kinh tế và ma túy.

Xây dựng các kế hoạch xây dựng, sử dụng CTVBM hàng năm đảm bảo: số lượng, chất lượng, thành phần. Việc bố trí ĐT, CSBM, CTVDD, công tác quản lý, sử dụng, thanh loại, chuyển loại, đánh giá phân loại, chất lượng tin do CTVBM cung cấp, việc xử lý tin do CTVBM cung cấp, ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo đơn vị cũng được quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn sát sao.

Chi bộ đã tiến hành rà soát, phát hiện nguồn đưa đối tượng vào diện sưu tra trên cả 3 lĩnh vực. Xác định rõ căn cứ để xác lập hiểm nghi và chuyên án đảm bảo đúng quy định của Pháp luật và quy định của Ngành Công an.

**2.Đánh giá những chuyển biến trong nhận thức và hành động của cấp ủy, cán bộ đảng viên sau khi quán triệt.**

Cấp ủy chi bộ đã có kế hoạch cụ thể trong việc chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc cán bộ đảng viên chi bộ. Nhận thức, trách nhiệm của từng cá nhân cán bộ đảng viên được nâng cao trong thực hiện công tác nghiệp vụ cơ bản. Cấp ủy chi bộ đã tiến hành phân công, giao chỉ tiêu nghiệp vụ cơ bản và thời gian hoàn thành chỉ tiêu NVCB cụ thể đối với từng cán bộ đảng viên, mỗi cán bộ đảng viên đã chủ động hoàn thành theo đúng quy định.

 I**II. Kết quả các mặt công tác nghiệp vụ cơ bản**

 *3.1. Kết quả công tác NVCB từ T6/2018 đến 14/11/2018*

 *a. Công tác ĐTCB*

ĐTCB từ t5/2018 chuyển sang 01 hồ sơ ĐTCB địa bàn, 01 hồ sơ ĐTCB lĩnh vực.

 *b. Công tác sưu tra*

 Trong kỳ, thanh loại 03 đối tượng ra khỏi diện sưu tra, bổ sung 06 đối tượng vào diện sưu tra để theo dõi quản lý. Tính đến 14/11/2018, quản lý 13 đối tượng sưu tra.

 *c. Công tác xác minh hiềm nghi*

 Trong kỳ, xác lập 05 hiềm nghi, đẩy lên chuyên án 02, loại khỏi diện 03.

 *d. Công tác đấu tranh chuyên án*

 Trong kỳ, xác lập 04 chuyên án (01 chuyên án trinh sát, 01 chuyên án truy xét).

 *e. Công tác xây dựng và sử dụng CTVBM*

 Trong kỳ thanh loại 01 CSBM. Tính đến 14/11/2018 sử dụng 14 CTVBM (07 ĐT, 07 CSBM) và 04 HTBM.

 *3.3.2. Kết quả công tác NVCB từ 15/11/2018 đến 14/12/2019*

 *a. Công tác ĐTCB*

Quản lý 02 hồ sơ ĐTCB địa bàn và lĩnh vực.

 *b. Công tác sưu tra*

 Trong kỳ, thanh loại 10 đối tượng ra khỏi diện sưu tra, bổ sung 15 đối tượng vào diện sưu tra để theo dõi quản lý. Tính đến 14/12/2019, quản lý 18 đối tượng sưu tra.

 *c. Công tác xác minh hiềm nghi*

 Trong kỳ, xác lập 07 hiềm nghi, đẩy lên chuyên án 03, loại khỏi diện 02. Chuyển kỳ sau: 02

 *d. Công tác đấu tranh chuyên án*

 Trong kỳ, xác lập 04 chuyên án

 *e. Công tác xây dựng và sử dụng CTVBM*

 Trong kỳ thanh loại 8 CTVBM; Tính đến 14/12/2019 sử dụng 12 CTVBM và 05 HTBM.

 *3.3.3. Kết quả công tác NVCB từ 15/12/2019 đến 14/12/2020*

 *a. Công tác ĐTCB*

Quản lý 02 hồ sơ ĐTCB, đăng ký mới 01 hồ sơ ĐTCB địa bàn.

 *b. Công tác sưu tra*

 Trong kỳ, thanh loại 18 đối tượng ra khỏi diện sưu tra, bổ sung 17 đối tượng vào diện sưu tra để theo dõi quản lý. Tính đến 14/12/2020, quản lý 15 đối tượng sưu tra.

 *c. Công tác xác minh hiềm nghi*

 Trong kỳ, xác lập mới 05 hiềm nghi, đẩy lên chuyên án 01, loại khỏi diện 06.

 *d. Công tác đấu tranh chuyên án*

 Trong kỳ, xác lập 05 chuyên án.

 *e. Công tác xây dựng và sử dụng CTVBM*

 Trong kỳ thanh loại 9 CTVBM, xây dựng mới 8 CTVBM. Tính đến 14/12/2020 sử dụng 11 CTVBM và 03 HTBM.

 *3.3.4. Kết quả công tác NVCB từ 15/12/2020 đến 14/12/2021*

 *a. Công tác ĐTCB*

Quản lý 02 hồ sơ ĐTCB địa bàn và lĩnh vực, lập mới 5 ĐTCB lĩnh vực.

 *b. Công tác sưu tra*

 Tính đến 14/12/2021, quản lý 19 đối tượng sưu tra.

 *c. Công tác xác minh hiềm nghi*

 Trong kỳ, đăng ký, quản lý 15 hồ sơ hiềm nghi.

 *d. Công tác đấu tranh chuyên án*

 Trong kỳ, xác lập 04 chuyên án.

 *e. Công tác xây dựng và sử dụng CTVBM*

 Trong kỳ 18 CTVBM, 04 HTBM.

 *3.3.5. Kết quả công tác NVCB từ 15/12/2021 đến 14/3/2022*

 *a. Công tác ĐTCB*

- Tổng số hồ sơ ĐTCB hiện nay đơn vị đang quản lý: 07.

 *b. Công tác sưu tra*

 Quản lý 10 đối tượng sưu tra.

 *c. Công tác xác minh hiềm nghi*

 Đang xác minh: 04.

 *d. Công tác đấu tranh chuyên án*

 Trong kỳ, xác lập 0 chuyên án..

 *e. Công tác xây dựng và sử dụng CTVBM*

 Quản lý 29 CTVBM, 4 HTBM.

 **IV. Nhận xét, đánh giá.**

 **1. Ưu điểm**

 Trong thời gian qua, Lãnh đạo Công an huyện luôn chỉ đạo sát sao các mặt công tác NVCB, hàng tháng giao chỉ huy đội tự kiểm tra kết quả thực hiện công tác NVCB của các đồng chí trong đội và báo cáo kết quả lên Lãnh đạo Công an huyện; Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Đảng ủy Công an huyện, chi bộ luôn bám sát và thực hiện đúng các quy định trong Nghị quyết số 13-NQ/ĐUCA, ngày 09/5/2018 của Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác nghiệp vụ cơ bản, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, từ đó đã thực sự nâng cao nhận thức của chi ủy, tổ chức đảng và của mỗi đảng viên trong công tác NVCB từng bước nâng cao thực sự chất lượng trong công tác NVCB.

 - Về cơ bản kết quả công tác ĐTCB đã kịp thời phục vụ công tác nắm tình hình, diễn biến hoạt động của tội phạm trong lĩnh vực kinh tế, môi trường, ma túy trên dịa bàn huyện, góp phần phòng ngừa phát sinh tội phạm ngay từ cơ sở. Công tác ĐTCB được tiến hành thưỡng xuyên liên tục, có trọng tâm, trọng điểm, phục vụ có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

- Dưới sự chỉ đạo tập trung của lãnh đạo đơn vị, lực lượng CSĐTTP về KT-MT Công an huyện đã thực hiện tốt công tác quản lý đối tượng ST. Thường xuyên bổ sung tích lũy tài liệu về diễn biến hoạt động của đối tượng vào hồ sơ giúp cho việc quản lý chặt chẽ, kịp thời. Đã thực hiện công tác phối hợp với Công an các xã, thị trấn thường xuyên gọi hỏi, răn đe, cảm hóa giáo dục các đối tượng. Việc xét duyệt bổ sung đưa đối tượng vào sưu tra được tiến hành thường xuyên, quá trình phân loại để quản lý và đấu tranh theo đúng tính chất, mức độ, diễn biến hoạt động của các loại đối tượng. Việc rà soát phân loại đối tượng sưu tra đều được xây dựng kế hoạch cụ thể, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng: Công an phụ trách xã về ANTT, Công an xã , thị trấn cùng với lực lượng trinh sát tiến hành rà soát ở từng địa bàn sau đó duyệt với lãnh đạo đơn vị để thống nhất phân loại đưa vào, đưa ra khỏi diện sưu tra theo đúng hệ loại danh mục đúng quy định. Hồ sơ đối tượng sưu tra luôn được đăng ký, quản lý theo quy định các nguồn tài liệu luôn được bổ sung thường xuyên: báo cáo của trinh sát, báo cáo Công an xã, các tổ chức đoàn thể, báo cáo của CTVBM do vậy hồ sơ phản ánh được di biến động của đối tượng. Trinh sát được phân công quản lý đối tượng sưu tra luôn nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác này trong phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm do đó luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, thông qua công tác sưu tra và phân loại đối tượng đã giúp cho trinh sát có sự chủ động trong việc nắm bắt tình hình hoạt động cụ thể của đối tượng. Trên cơ sở đó kịp thời đề ra các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ, phòng ngừa xã hội đạt kết quả. Việc phối hợp giữa trinh sát với Công an các xã, thị trấn trong việc quản lý đối với từng loại đối tượng sưu tra loại A, loại B, có sự chặt chẽ và nhịp nhàng và được áp dụng bằng nhiều hình thức như gọi hỏi răn đe giáo dục, xây dựng màng lưới để quản lý theo dõi, thu thập tài liệu để xác lập hiềm nghi chuyên án do vậy góp phần ngăn chặn, kìm chế hoạt động của các loại đối tượng.

- Quá trình tiến hành XMHN, đã đảm bảo đúng trình tự, quy định, thời gian căn cứ xác lập. Trinh sát tiến hành xác minh hiềm nghi đều xây dựng kế hoạch một cách cụ thể, chi tiết, khi tiến hành XMHN, trinh sát đã khẩn trương và tích cực thực hiện các biện pháp, nội dung xác minh thu thập tài liệu để kết luận, kết thúc hiềm nghi và đảm bảo đúng theo thời hạn. Do vậy chất lượng, hiệu quả công tác xác minh hiềm nghi ngày một nâng lên.

**-** Việc xác lập chuyên án, đấu tranh với các loại tội phạm ma túy đều thực hiện đúng quy định về trình tự thủ tục, căn cứ không có tình trạng xác lập chuyên án tràn lan chạy theo chỉ tiêu. Các kế hoạch đấu tranh giải quyết chuyên án đều xây dựng một cách tỷ mỷ kỹ càng, các điều kiện phá án đều đảm bảo, việc chuyển hoá tài liệu chứng thành cứ pháp lý, rút đặc tình ra khỏi chuyên án đúng quy định của pháp luật, đúng quy định của Bộ. Do đó các chuyên án xác lập đều được đấu tranh triệt phá bắt đúng đối tượng, đúng tội và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Cán bộ sử dụng CTVBM đã làm tốt công tác thường xuyên kiểm tra, phân loại, nguồn tài liệu thu thập được từ CTVBM, có báo cáo kết quả sinh hoạt và đề xuất hướng sử lý thông tin và lãnh đạo đơn vị có ý kiến phê duyệt. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền tuyển chọn xây dựng CTVBM đều tuân theo nguyên tắc của ngành. Công tác xây dựng, lãnh đạo sử dụng CTVBM đã đem lại hiệu quả, đã cung cấp nhiều tin có giá trị trong quản lý đối tượng sưu tra, xác minh hiềm nghi và đấu tranh chuyên án.

 **2. Khuyết điểm**

 - Việc thu thập thông tin, tài liệu phục vụ ĐTCB có lúc chưa kịp thời, chưa chú trọng sử dụng biện pháp trinh sát khi tiến hành ĐTCB mà chủ yếu sử dụng các biện pháp điều tra công khai, quản lý hành chính nên chất lượng công tác ĐTCB còn hạn chế.

- Công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn, quản lý đối tượng của cán bộ chiến sỹ có thời điểm còn chưa chủ động, do vậy trong kế hoạch quản lý đấu tranh đối với từng loại đối tượng còn có lúc chưa cụ thể, đối với số đối tượng tù tha nhưng không về địa phương, số hoạt động di động trinh sát chưa có đối sách quản lý phù hợp, nên công tác xác minh hiềm nghi, xác lập đấu tranh chuyên án còn hạn chế.

- Việc quy hoạch CTVBM trong giai đoạn hiện nay chưa đảm bảo về số lượng, chất lượng của nhân viên CTVBM không đồng đều do vậy một số nguồn tin do CTVBM cung cấp giá trị chưa cao, phần lớn chỉ phản ánh về biểu hiện, hiện tượng bên ngoài chưa đi sâu phản ảnh được bản chất hoạt động của đối tượng phạm tội, nên việc xử lý tin kết quả có mặt còn hạn chế.

- Do năng lực của trinh sát không đồng đều nên trong sinh hoạt việc giao nhiệm vụ cho CTVBM chưa cụ thể, chưa định hướng rõ để CTVBM thực hiện nhiệm vụ được giao trong thời gian mà trinh sát ấn định. Quá trình xây dựng mới chỉ xây dựng ĐT loại 1 và 2, chưa mạnh dạn xây dựng và sử dụng ĐT loại 3. Số CTVBM được tuyển chọn, xây dựng thông qua phương pháp cảm hoá giáo dục, thuyết phục thì hiệu quả sử dụng không cao. Xây dựng qua phương pháp sử dụng lợi ích vật chất thì nguồn kinh phí còn rất hạn hẹp. Kinh phí phục vụ cho công tác xây dựng, sử dụng CTVBM tuy đã được quan tâm xong so với yêu cầu công tác thực tế chưa đáp ứng được với tình hình đấu tranh phòng, chống tội phạm hiện nay.

- Khi phá án bắt đối tượng việc đấu tranh mở rộng vụ án hiệu quả chưa cao.

- Do trình độ năng lực của một số trinh sát còn hạn chế và những yêu tố khách quan khác nên một số hiềm nghi đã xác lập xong việc củng cố, thu thập tài liệu để chuyển hoá thành chứng cứ cụ thể không đạt được yêu cầu nên một số hiềm nghi không đẩy được lên chuyên án.

 **V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

 Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 13-NQ/ĐUCA, ngày 09/5/2018 của Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác nghiệp vụ cơ bản, chỉ thị 02/CT, Thông tư số 16/2019/TT-BCA ngày 25/6/2019 và các Thông tư 18,19,20,21,22 của Bộ trưởng Bộ Công an về công tác NVCB của lực lượng CSND trong tình hình mới đi vào nề nếp, có chiều sâu. Tập trung khảo sát đánh giá đúng thực trạng tình hình ANTT trên từng địa bàn và hoạt động của từng loại đối tượng trên cơ sở đề ra kế hoạch để áp dụng đối sách đấu tranh phù hợp. Trong đó cần tập trung phát hiện đối tượng thuộc danh mục III để đưa vào diện sưu tra quản lý. Đối với số đối tượng loại B có biểu hiện hoạt động hiện hành có kế hoạch bố trí, xắp xếp CTVBM để chủ động phát hiện, nắm chắc hoạt động của chúng làm căn cứ xác lập hiềm nghi, chuyên án đấu tranh triệt phá. Rà soát lại, phân loại toàn bộ CTVBM hiện có, kiên quyết thanh loại những cơ sở không còn tác dụng, xây dựng bổ xung vào CTVBM đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng và tổ chức, bố trí hợp lý, tăng cường sinh hoạt giao nhiệm vụ. Tập trung xây dựng vào những ĐT loại 2, 3 để đưa vào ổ nhóm tội phạm và các điểm, tụ điểm phức tạp về TNXH.

 Tổng hợp tình hình, phương thức thủ đoạn hoạt động của tội phạm để kịp thời đề ra các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn. Phối hợp với Đài phát thanh huyện, của các xã thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền phản ánh các mô hình, gương người tốt việc tốt trong công tác phòng, chống tội phạm.

 Tham mưu các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đẩy mạnh phong trào quần chúng BVANTQ, tích cực tham gia tố giác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

 Trên đây là báo cáo việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/ĐUCA, ngày 09/5/2018 của Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác nghiệp vụ cơ bản. Chi bộ 5 xin báo cáo UBKT Đảng ủy công an huyện Bình Lục./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như kính gửi;- Lưu: CB5. | **T/M BAN CHI ỦY CHI BỘ 5****BÍ THƯ****Vũ Thanh Bình** |